

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**BẢN ĐÁNH GIÁ VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, VIỆC PHÂN QUYỀN,
PHÂN CẤP, VIỆC ỨNG DỤNG, THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC,
CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ, VIỆC BẢO
ĐẢM BÌNH ĐẲNG GIỚI, CHÍNH SÁCH DÂN TỘC TRONG DỰ THẢO
LUẬT BẢO VỆ CÔNG TRÌNH QUAN TRỌNG LIÊN QUAN
ĐẾN AN NINH QUỐC GIA**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công an đã tiến hành đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, việc bảo đảm bình đẳng giới, chính sách dân tộc trong dự thảo Luật Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia. Kết quả như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh xây dựng dự thảo Luật Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia

Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia được xác định là một trong những nhiệm vụ đặc biệt quan trọng tại các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị về bảo vệ an ninh quốc gia như Nghị quyết số 51-NQ/TW ngày 05/9/2019 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia, Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược An ninh mạng quốc gia, Kết luận số 32-KL/TW ngày 05/7/2018 của Bộ Chính trị về tình hình an ninh, trật tự nổi lên gần đây và nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới, Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới, Định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2026 - 2030 tại Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương Đảng thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng...

Hiện nay, công tác bảo vệ các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia được thực hiện theo quy định tại Luật An ninh quốc gia, Luật Công an nhân dân, Luật An ninh mạng,... và trực tiếp là Pháp lệnh Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia năm 2007 và các văn bản quy định

chi tiết, hướng dẫn thi hành. Quá trình triển khai thực hiện Pháp lệnh, công tác bảo vệ các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận, bước đầu tạo lập hành lang pháp lý cho việc xác định danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia, phân công trách nhiệm giữa các lực lượng chức năng và tổ chức thực hiện công tác bảo vệ, góp phần tích cực vào nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội.

Tuy nhiên, sau gần 20 năm triển khai thi hành, Pháp lệnh cũng đã bộc lộ những hạn chế, bất cập, một số nội dung chưa theo kịp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trong thời kỳ mới. Một số quy định của Pháp lệnh còn mang tính khái quát, chưa cụ thể, thiếu tính khả thi như các tiêu chí xác định công trình quan trọng về an ninh quốc gia chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn bảo vệ an ninh chính trị, an ninh chính quyền các cấp, chưa theo kịp sự phát triển nhanh chóng của khoa học - công nghệ và sự xuất hiện của các loại hình công trình mới, đặc biệt là các công trình hạ tầng số, hệ thống dữ liệu. Dẫn đến việc nhiều công trình có liên quan trực tiếp đến an ninh quốc gia nhưng chưa có hành lang pháp lý để bảo vệ toàn diện. Bên cạnh đó, quy định về chế độ bảo vệ, phân cấp quản lý, cũng như cơ chế phối hợp giữa các lực lượng như liên quan còn chưa đầy đủ, thiếu đồng bộ, dẫn đến khó khăn trong tổ chức thực hiện.

Thực tiễn công tác quản lý nhà nước cho thấy, việc thiếu một hệ thống văn bản pháp luật hoàn chỉnh, đồng bộ đã ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả công tác bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia. Trong một số trường hợp, còn xảy ra tình trạng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị; hoặc bỏ sót trách nhiệm, dẫn đến nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, còn tác động tiêu cực đến môi trường đầu tư, kinh doanh và niềm tin của xã hội.

Thực tiễn qua gần 20 năm triển khai thi hành Pháp lệnh bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia, Chính phủ đã quyết định đưa 14 cụm, tuyến công trình vào Danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia. Công tác bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia được lãnh đạo Đảng, các cấp chính quyền, cơ quan liên quan quan tâm, tạo điều kiện hỗ trợ lực lượng chuyên trách thực hiện nhiệm vụ bảo vệ.

Việc rà soát, đánh giá các công trình có liên quan đến an ninh quốc gia thuộc lĩnh vực quản lý của các bộ, ngành để lập hồ sơ thẩm định còn gặp khó

khẩn, vướng mắc, bất cập, chưa có hành lang pháp lý đầy đủ; bên cạnh đó, quá trình tổ chức triển khai chưa quyết liệt, mặc dù đã được đôn đốc nhưng số lượng các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia mà các bộ, ngành, địa phương trình Chính phủ phê duyệt để đưa vào danh mục là quá ít và chưa phản ánh đúng yêu cầu bảo vệ các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia trên thực tế trong tình hình hiện nay. Chế độ chính sách cho lực lượng bảo vệ các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia còn hạn chế ảnh hưởng đến công tác bảo vệ. Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng một số công trình trọng điểm liên quan an ninh quốc gia còn gặp nhiều khó khăn. Tình hình vi phạm hành lang các công trình quan trọng vẫn diễn ra hết sức phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất an ninh, an toàn.

2. Mục đích, yêu cầu đánh giá

- Mục đích: đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, hiệu quả của thủ tục hành chính; tính phù hợp trong phân quyền, phân cấp; việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tác động đến bình đẳng giới và việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Luật Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.

- Yêu cầu: nội dung đánh giá khách quan, đầy đủ, bám sát thực tiễn và phù hợp quy định pháp luật.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá thủ tục hành chính

a) Số lượng thủ tục hành chính trong dự thảo Luật

Dự thảo Luật có tác động đến 05 thủ tục hành chính, gồm:

- Thủ tục giao trách nhiệm quản lý công trình trọng điểm về an ninh quốc gia;
- Thủ tục chuyển mục đích sử dụng công trình an ninh, khu an ninh;
- Thủ tục phá dỡ công trình an ninh, di dời khu an ninh;
- Thủ tục đưa công trình vào Danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia;
- Đưa ra khỏi Danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.

b) Đánh giá sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trong dự thảo Luật

- Pháp lệnh năm 2007 quy định chỉ Thủ tướng Chính phủ có thẩm quyền quyết định đưa công trình vào danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia, dẫn đến xu hướng chung là các bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ rà soát, lập hồ sơ đề nghị đưa vào danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia đối với các công trình có quy mô lớn, đặc biệt quan trọng, hạn chế đề nghị đối với các công trình có quy mô nhỏ, mặc dù các công trình này khi dễ xảy ra sự cố hoặc bị phá hoại cũng có thể gây hậu quả đặc biệt quan trọng đến an ninh quốc gia. Hiện nay mới có 14 cụm, tuyến, công trình được đưa vào Danh mục. Số lượng này chưa tương xứng với số lượng các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia cần được đưa vào diện bảo vệ trong giai đoạn hiện nay và thời gian tới.

Đồng thời, Pháp lệnh chưa có quy định về việc đưa ra khỏi Danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia, dẫn đến việc các công trình không còn đáp ứng tiêu chí công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia nhưng vẫn phải áp dụng các biện pháp bảo vệ theo quy định, không phù hợp với thực tiễn.

Do vậy, việc quy định cụ thể các thủ tục: giao trách nhiệm quản lý công trình trọng điểm về an ninh quốc gia; đưa công trình vào Danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia; đưa ra khỏi Danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia là cần thiết để nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.

- Dự thảo Luật phân loại công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia gồm 03 nhóm: (1) Công trình trọng điểm về an ninh quốc gia; (2) Công trình an ninh, khu an ninh; (3) Công trình quan trọng khác liên quan đến an ninh quốc gia. Trong đó, bổ sung quy định về quản lý, bảo vệ công trình an ninh, khu an ninh, do vậy, đặt ra yêu cầu quy định một số thủ tục trong quản lý các loại công trình đặc thù này, gồm thủ tục chuyển mục đích sử dụng công trình an ninh, khu an ninh và thủ tục phá dỡ công trình an ninh, di dời khu an ninh.

- Các thủ tục hành chính quy định trong dự thảo Luật là các thủ tục hành chính nội bộ thực hiện giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong lực lượng Công an nhân dân, không đặt ra yêu cầu thực hiện thủ tục hành chính đối với người dân, doanh nghiệp. Chi phí thực hiện thủ tục hành chính bao gồm chi phí lập hồ sơ, thẩm định hồ sơ thực hiện thủ tục, tuy nhiên, các chi phí này không lớn và được ngân sách nhà nước bảo đảm trong kinh phí hoạt động thường xuyên của các cơ quan hành chính nhà nước, Công an các đơn vị, địa phương.

2. Việc phân quyền, phân cấp

Thực hiện các yêu cầu, chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền trong thời gian qua về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, quá trình soạn thảo dự án Luật Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia, Bộ Công an đã rà soát, bảo đảm cơ sở pháp lý và các điều kiện để đẩy mạnh thực hiện chủ trương phân cấp, phân quyền. Trên cơ sở đó, thực hiện phân cấp phân định nhiệm vụ, quyền hạn cho từng cấp trong văn bản được rõ ràng, rành mạch và hiệu quả, bảo đảm việc phân giao nhiệm vụ, quyền hạn phù hợp với chức năng, thẩm quyền.

Nội dung cụ thể về phân quyền, phân cấp tại dự thảo Luật:

- Thủ tướng Chính phủ quyết định giao trách nhiệm quản lý, bảo vệ công trình trọng điểm về an ninh quốc gia.

- Bộ trưởng Bộ Công an quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý, bảo vệ công trình an ninh, khu an ninh.

- Đối với công trình quan trọng khác liên quan đến an ninh quốc gia, Thủ tướng Chính phủ quyết định đưa vào danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia đối với công trình loại I. Bộ trưởng Bộ Công an quyết định đưa vào danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia đối với công trình loại II. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đưa vào danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia đối với công trình loại III.

Việc phân cấp, phân quyền nêu trên góp phần tăng cường hiệu quả công tác bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia, nâng cao trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được phân công, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí phát sinh và phù hợp với chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền Đảng và Nhà nước.

3. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Dự thảo Luật quy định nguyên tắc kết hợp giữa các biện pháp bảo vệ trực tiếp, tại chỗ và các biện pháp bảo vệ gián tiếp, từ xa; ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại vào hoạt động bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia; chính sách của Nhà nước trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại vào hoạt động bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.

Trên cơ sở đó, dự thảo Luật quy định một số biện pháp ứng dụng khoa học, công nghệ trong bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia như biện pháp giám sát bằng phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ tại các công trình; quy định lực lượng bảo vệ không chỉ bao gồm lực lượng bảo vệ trực tiếp tại công trình mà bao gồm cả lực lượng bảo vệ gián tiếp thông qua các phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ, đồng thời, quy định về nguyên tắc các chế độ, chính sách đối với lực lượng này.

Các quy định nêu trên đã thể chế hoá đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, trong đó yêu cầu *“đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh”*.

4. Việc bảo đảm bình đẳng giới

Dự thảo Luật được xây dựng trên cơ sở thực hiện nguyên tắc bình đẳng nam, nữ và không phân biệt đối xử về giới.

5. Việc thực hiện chính sách dân tộc

Dự thảo Luật được xây dựng phù hợp với nguyên tắc bình đẳng, đoàn kết giữa các dân tộc.